

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2020/HS-PT

Ngày : 17/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông Lê Văn Thường.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình; Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

**- Thư ký Phiên tòa:** Ông Hồ Hồng Vỹ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia Phiên tòa:** Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 100/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Quang P cùng các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Phạm Quang P**, sinh năm: 1988 tại Bình Định; nơi cư trú: khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm đá granit; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang P, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1968; có vợ là Ngô Thị Thanh T sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

**2. Võ Ngọc T**, sinh năm: 1989 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

**3. Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1991 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12;

dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; vợ: Trần Thị Thanh L, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/12/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích; ngày 14/02/2018, bị Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc bầu cua mà được thua bằng tiền” và đã được xóa tiền sự; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

**4. Phạm Thanh P**, sinh năm 1975 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T, sinh năm 1945 và bà Phạm Thị H, sinh năm 195; vợ: Châu Thị N, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn sinh năm 2003 và nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

**5. Phan Văn C**, sinh năm: 1983 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan L, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951; vợ: Trần Thị Vương Kim L, sinh năm 1986, con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/4/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, chưa chấp hành xong hình phạt, bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2019, Phạm Quang P và Võ Ngọc T đến quán cà phê Tở thôn Đ, phường H, thị xã H do bà Bùi Thị Nhu làm chủ để uống nước. Tại đây, P có ý định chơi bầu cua ăn thua bằng tiền nên đi mua bộ dụng cụ xóc bầu cua và đưa cho T cùng với 2.000.000 đồng để T cầm cái xóc bầu cua. T sử dụng 2.000.000 đồng cầm cái xóc bầu cua tại quán cà phê Thanh Vũ, Nguyễn Văn Đ sử dụng 3.000.000 đồng trong số tiền 27.000.000 đồng mang theo để tham gia đặt cược, Phạm Thanh P sử dụng 2.000.000 đồng trong số tiền 13.060.000 đồng mang theo để tham gia đặt cược, Phan Văn C sử dụng 200.000 đồng trong số tiền

4.600.000 đồng mang theo để tham gia đặt cược và 02 đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch tham gia đặt cược nhưng không xác định được số tiền. P đứng xem T xóc bầu của khoảng 10 phút thì đi công việc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang đặt cược thì bị Công an thị xã H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 2.600.000 đồng và thu giữ trên người các đối tượng 43.160.000 đồng và một bộ dụng cụ xóc bầu của; trong đó, tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.700.000 đồng, tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc là 39.460.000 đồng. Riêng số tiền 900.000 đồng, 02 đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch tham gia đánh bạc thắng và mang theo bỏ chạy khỏi hiện trường nên Cơ quan điều tra Công an thị xã H không thu giữ được.

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 20 ngày 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Quang P và Võ Ngọc T:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Quang P 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

+ Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh P:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thanh P 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn C:

Xử phạt bị cáo Phan Văn C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 82/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) tháng tù (06 tháng cải tạo

không giam giữ được quy đổi = 02 tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, bị cáo Phạm Quang P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 các bị cáo Võ Ngọc T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thanh P và Phan Văn C kháng cáo với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại Pên tòa Kiểm sát viên đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Phạm Thanh P và Nguyễn Văn Đ, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn C. Chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T và Phạm Thanh P, giảm cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Pên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại Pên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 13 giờ ngày 15/12/2019, tại quán cà phê Tthuộc khu phố Đ, phường H, thị xã H, các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Phạm Thanh P, Nguyễn Văn Đ và Phan Văn C cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bầu cua ăn thua bằng tiền với tổng số tiền là 7.200.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo Phạm Quang P và bị cáo Võ Ngọc T sử dụng 2.000.000 đồng để cầm cái rung bầu cua, trực tiếp ăn thua cùng các con bạc; bị cáo Phạm Thanh P sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Nguyễn Văn Đ sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Phan Văn C sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc.

Do đó, bản án số 37/2020/HSST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã H đã xét xử bị cáo các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thanh P và Phan Văn C về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T và Phạm Thanh P: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ: Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết, do bị cáo có nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, tuy nhiên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc với hành vi của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 03 tháng tù là phù hợp.

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Nguyễn Văn Đ và Phạm Thanh P, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo nêu trên.

Đối với bị cáo Phan Văn C: Trong vụ án này bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS, mặc khác bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2019/HS-ST ngày 03.4.2016 của TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nên tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 02 tháng tù giam và cộng với hình phạt của bản án trước buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 20 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Văn C.

[3] Về khẩu trừ thu nhập: Các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Phạm Thanh P có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khẩu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4] Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Nguyễn Văn Đ và Phạm Thanh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Phan Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c, d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Nguyễn Văn Đ và Phạm Thanh P, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn C. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Quang P 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020 (được quy đổi thành 03 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ), buộc bị cáo phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Phạm Quang P cho UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020 (được quy đổi thành 03 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ), buộc bị cáo phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Võ Ngọc T cho UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 16.12.2019 đến ngày 17.01.2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh P:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thanh P 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020 (được quy đổi thành 03 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ), buộc bị cáo phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ

ngày UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Phạm Thanh P cho UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn C:

Xử phạt bị cáo Phan Văn C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 82/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) tháng tù (06 tháng cải tạo không giam giữ được quy đổi = 02 tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

### 3. Về án phí HSPT:

- Các bị cáo Phạm Quang P, Võ Ngọc T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thanh P không phải chịu

- Bị cáo Phan Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSCNVCSA tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA thị xã H;
- Cơ quan THAHS thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Lê Văn Thường**